

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày 16 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Đình

Ông Ngô Quang Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/HSST, ngày 13 tháng 11 năm 2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2020/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Anh V** (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1996; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Tổ 18, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T - Đã chết và bà Quàng Thị Y - Sinh năm: 1979; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/12/2013 bị cáo Lò Anh V bị Công an phường Thanh Bình xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh nhau (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15), ngày 30/12/2013 chấp hành xong Quyết định; Ngày 08/7/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và phải chịu 200.000 đồng án phí (theo Bản án số 64), ngày 27/01/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí. Tính đến ngày 27/9/2020 bị cáo được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, không có án tích nhưng là người có nhân thân xấu.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà Quàng Thị Y - Sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Bản Phiêng Lơi, xã Thanh Minh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Phùng Thị H - Sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tổ 6, phường Mường Thanh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 27/9/2020, bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 27B1 -094.09 (xe bị cáo mượn của anh Lường Đăng Khôi) đi đến nhà bà Lò Thị Bính (là bà ngoại của bị cáo) tại bản Phiêng Lơi, xã Thanh Minh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên mục đích là để xin tiền mẹ đẻ là bà Quàng Thị Y. Khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo đến nơi, bị cáo dựng xe ở lề đường bê tông phía dưới nhà sàn sau đó đi vào nhà, khi vào nhà bà Bính bị cáo thấy không có ai, bị cáo đi lên gian phòng nhà xây giữa bếp và nhà sàn thấy ở trên nóc tủ lạnh có một chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y91C, màu xanh đen kèm vỏ ốp bằng nhựa trong suốt và 02 sim điện thoại của bà Quàng Thị Y, thấy xung quanh không có ai, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo cầm chiếc điện thoại và đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi xuống gầm sàn, tại bậc cầu thang bị cáo gặp bà Lò Thị Bính. Sau đó bị cáo đem chiếc điện thoại tới quán cầm đồ Trí H thuộc tổ 6, phường Mường Thanh nói là điện thoại của mình, cầm cố cho bà Phùng Thị H được 1.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đã chi dùng các nhu cầu hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 73/QĐ ngày 28/9/2020 của H đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 2.201.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bị hại, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá của H đồng định giá.

Tại Bản cáo trạng số: 128/CT-VKSTPĐBP ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Anh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại Quàng Thị Y trình bày: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/9/2020 bà Y có để chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y91C, màu xanh đen kèm vỏ ốp bằng nhựa trong suốt và 02 sim điện thoại trên nóc tủ lạnh tại nhà bà Lò Thị Bính sau đó bà đi gặt lúa đến khoảng 10 giờ 00 phút thì đi gặt về và phát hiện bị mất chiếc điện thoại trên nên bà báo công an. Bà Y đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, tài sản không bị hư hỏng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị H trình bày: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 27/9/2020, bị cáo Lò Anh V có đến cửa hành của bà và cầm cố chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y91C, màu xanh đen kèm vỏ ốp bằng nhựa trong suốt và 02 sim điện thoại, không có khóa màn hình với giá 1.000.000 đồng. Bà H không biết chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có. Bà H tự nguyện cho bị cáo 1.000.000 đồng và không yêu

cầu bị báo phải bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị H đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Anh V từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị H đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên đề nghị H đồng xét xử chấp nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra, công an thành phố Đ.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc H, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì với lời luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy những người vắng mặt tại phiên tòa đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên H đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án phù hợp với nhau, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, kết luận định giá, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ, ngày 27/9/2020, tại bản Phiêng Lơi, xã Thanh Minh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, Lò Anh V đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y91C, màu xanh đen kèm vỏ ốp bằng nhựa trong suốt và 02 sim điện thoại của bà Quàng Thị Y có giá trị 2.201.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu

tổ cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người nghiện ma túy, do lười lao động nhưng muốn có tiền để chi tiêu mà bị cáo đã cố ý phạm tội, hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã H, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân, đồng thời còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã H một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã H.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Ngày 24/12/2013 bị cáo Lò Anh V bị Công an phường Thanh Bình xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh nhau (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15), ngày 30/12/2013 chấp hành xong Quyết định; Ngày 08/7/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và phải chịu 200.000 đồng án phí (theo Bản án số 64), ngày 27/01/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí. Tính đến ngày 27/9/2020 bị cáo được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, không có án tích nhưng là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo; nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Từ sự phân tích nêu trên, H đồng xét xử thấy rằng, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên đã truy tố, kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị H đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Anh V từ 12 tháng đến 15 tháng tù là có căn cứ đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, tuy nhiên xét bị cáo không có việc làm, không có tài sản có giá trị. Do vậy, H đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[10] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y91C, màu xanh đen kèm vỏ ốp bằng nhựa trong suốt và 02 sim điện thoại của bà Quảng Thị Y. Cơ quan cảnh sát điều tra căn cứ Điều 36, 39 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả cho chủ sở hữu là bà Quảng Thị Y là đúng quy định của pháp luật nên H đồng xét xử chấp nhận việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ.

(Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 30/9/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên với bà Quảng Thị Y).

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và tài sản không bị hư hỏng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị H tự nguyện cho bị cáo 1.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo trả lại; Chính vì vậy H đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc H, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Lò Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 29/9/2020).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: H đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc H, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/12/2020).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án;

**TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bằng

**THÀNH VIÊN
H ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bằng